PHÒNG GD-ĐT QUẬN LONG BIÊN
TRƯỜNG THCS PHÚC LỢI

BÀI KIỂM TRA GIỮA KÌ
MÔN LỊCH SỬ 7
Năm học: 2020 – 2021
Thời gian làm bài: 45 phút

I. MỤC ĐÍCH KIỂM TRA

1. Kiến thức:

- Củng cố, khắc sâu các kiến thức cơ bản, trọng tâm cho học sinh về các nội dung:
+ Cuộc khởi nghĩa Lam Sơn.
+ Tình hình chính trị, quân sự, pháp luật, kinh tế văn hóa – xã hội nước Đại Việt thời Lê sơ.
+ Nhận xét, đánh giá của bản thân về các vấn đề, sự kiện, nhân vật lịch sử.

2. Thái độ:

Giúp học sinh tích cực và tự giác trong kiểm tra

3. Kỹ năng:

- Rèn luyện kỹ năng tái hiện, ghi nhớ, liệt kê, trình bày sự kiện.
- Rèn luyện kỹ năng khái quát để đi đến nhận định, đánh giá về những sự kiện, nhân vật lịch sử.

4. Phát triển năng lực:

- Hình thành năng lực tư duy độc lập, thực hành bộ môn
- Biết lập luận, liên hệ để giải quyết vấn đề, biết rút ra những bài học kinh nghiệm.

II. HÌNH THỨC KIỂM TRA

- Tự luận và trắc nghiệm: (50 % trắc nghiệm, 50 % tự luận)
- Thời gian: 45 phút

III. MA TRẬN ĐỀ KIỂM TRA

Nội dung	Nhận biết		Thông hiểu		Vận dụng		Vận dụng cao		Tổng
	TN	*TL*	*TN*	*TL*	*TN*	*TL*	*TN*	*TL*	
1.Khởi nghĩa Lam Sơn	Nắm được: - Tình hình hoạt động của nghĩa quân Lam Sơn. - Những trận đánh lớn của nghĩa quân		Hiểu được: - Nguyên nhân cuộc khởi nghĩa, chính sách đồng hóa của nhà Minh. - Chiến lược quân sự, nguyên nhân thắng lợi của khởi nghĩa Lam Sơn.						
Số câu Số điểm Tỉ lệ	4 1.0 10%		6 1.5 15%						10 2.5 25%
2. Nước Đại Việt thời Lê sơ	Biết được: - Tổ chức chính quyền nước ta thời Lê. - Chính sách quân điền, tư	Nắm được: - Tình hình quân đội, kinh tế công	Hiểu và giải thích được: - Sự phát triển của Đại Việt. - Hiểu các	.		- Phân tích so sánh được các bộ luật qua từng thời kỳ		HS đưa ra được quan điểm, đánh giá của mình về các nhân vật kiệt xuất	

	tưởng tôn giáo nước Đại Việt thời Lê sơ	thương nghiệp và giáo dục khoa cử nước ta dưới thời Lê sơ	chính sách của nhà Lê						
Số câu Số điểm Tỉ lệ	4 1.0 10%	1 2.0 20%	6 1.5 15%			1/2 2.0 20%		1/2 1.0 10%	12 7.5 75%
Tổng câu **Tổng điểm**	**8** **2.0**	**1** **2.0**	**12** **3.0**			**1/2** **2.0**		**1/2** **1.0**	**22** **10**
Tỉ lệ	**40%**		**30%**		**20%**		**10%**		**100%**

PHÒNG GD-ĐT QUẬN LONG BIÊN
TRƯỜNG THCS PHÚC LỢI
Đề 1

BÀI KIỂM TRA GIỮA KÌ
MÔN LỊCH SỬ 7
Năm học: 2020 – 2021
Thời gian làm bài: 45 phút

I. TRẮC NGHIỆM KHÁCH QUAN (5.0 điểm)

(*Trả lời câu hỏi bằng cách ghi vào bài kiểm tra chữ cái đứng trước câu trả lời đúng)*

Câu 1. Ý nào dưới đây không phải nguyên nhân thắng lợi của cuộc khởi nghĩa Lam Sơn?
A. Nhân dân ta có tinh thần yêu nước, ý chí bất khuất, đoàn kết chiến đấu.
B. Có đường lối chiến lược, chiến thuật đúng đắn, bộ chỉ huy tài giỏi.
C. Quân Minh gặp khó khăn trong nước phải tạm dừng cuộc chiến tranh xâm lược Đại Việt.
D. Biết dựa vào nhân dân để phát triển từ cuộc khởi nghĩa thành cuộc chiến tranh giải phóng dân tộc.

Câu 2. Vì sao quân Minh chấp nhận tạm hòa với Lê Lợi?
A. Do lực lượng quân ta lớn mạnh
B. Vì quân Minh suy yếu
C. Quân Minh nản lòng vì đánh mãi không thắng
D. Quân Minh tạm hòa để dùng kế mới là mua chuộc các thủ lĩnh nghĩa quân

Câu 3. Để động viên, khuyến khích việc học hành, nhà Lê sơ đã ra nhiều ưu đãi đối với những người đỗ Tiến sĩ. Tuy vậy, ý nào sau đây *không thuộc* những ưu đãi đó?
A. Được vua ban mũ áo, phẩm tước
B. Được vinh quy bái tổ
C. Được khắc tên vào bia đá ở Văn Miếu – Quốc Tử Giám
D. Được ban cấp điền trang, thái ấp

Câu 4. Kế hoạch giải phóng Nghệ An, Tân Bình, Thuận Hóa của nghĩa quân Lam Sơn do ai đưa ra?
A. Nguyễn Trãi. B. Lê Lợi. C. Lê Lai. D. Nguyễn Chích.

Câu 5. Hai trận đánh lớn nhất trong khởi nghĩa Lam Sơn là:
A. trận Tốt Động – Chúc Động và trận Chi Lăng – Xương Giang.
B. trận Hạ Hồi và trận Ngọc Hồi – Đống Đa.
C. trận Rạch Gầm – Xoài Mút và trận Bạch Đằng.
D. trận Tây Kết và trận Đông Bộ Đầu.

Câu 6. Thời Lê sơ có rất nhiều tác phẩm sử học. Điều đó có ý nghĩa gì?
A. Thời này có rất nhiều nhà sử học
B. Nhà nước khuyến khích viết sử
C. Thể hiện sự quan tâm của nhà nước và các nhà sử học đối với lịch sử
D. Thể hiện sự phong phú, đa dạng của công việc viết sử

Câu 7. Tình hình nghĩa quân Lam Sơn trong những năm đầu hoạt động (1418 – 1423) diễn ra như thế nào?
A. Gặp rất nhiều khó khăn, nguy nan và phải ba lần rút lên núi Chí Linh để chống lại sự vây quét của quân giặc.
B. Đánh bại các cuộc vây quét của quân Minh và làm chủ vùng đất từ Thanh Hóa đến Thuận Hóa.
C. Liên tiếp tiến công quân Minh ở Đông Quan.
D. Nghĩa quân nhanh chóng đầu hàng quan địch để bảo toàn lực lượng.

Câu 8. Ai là người lãnh đạo cuộc khởi nghĩa Lam Sơn?
A. Nguyễn Trãi B. Lê Lợi C. Hồ Quý Ly D. Lê Lai

Câu 9. Tại sao trong điều lệ lập chợ, luật Hồng Đức quy định: "*Những ngày họp chợ mới không được trùng với ngày họp chợ cũ hay trước ngày họp chợ cũ*"?
A. Để bảo vệ những phiên chợ cũ
B. Tránh như vậy để tạo điều kiện cho chợ mới phát triển
C. Tránh tình trạng tranh giành khách hàng của nhau
D. Để mọi người có thêm cơ hội, thời gian mua bán

Câu 10. Thời Lê sơ, tư tưởng và tôn giáo nào chiếm địa vị độc tôn trong xã hội?
A. Phật giáo B. Nho giáo C. Đạo giáo D. Thiên chúa giáo

Câu 11. Ai là người căn dặn các quan trong triều: "một thước núi, một tấc song lẽ nào lại vứt bỏ"

A. Lê Thái Tổ B. Lê Thánh Tông C. Lê Nhân Tông D. Lê Hiến Tông

Câu 12. Bộ luật nào được ban hành thời Lê sơ ?

A. Luật Hồng Đức B. Hình thư

C. Hình luật D. Luật Gia Long

Câu 13. Quốc gia Đại Việt thời Lê sơ có vị trí như thế nào ở Đông Nam Á?

A. Là quốc gia cường thịnh nhất ở Đông Nam Á.

B. Là quốc gia lớn nhất Đông Nam Á.

C. Là quốc gia nghèo ở Đông Nam Á.

D. Là quốc gia trung bình ở Đông Nam Á.

Câu 14. Nhằm khôi phục và thúc đẩy phát triển kinh tế nông nghiệp, nhà Lê sơ đã thực hiện chính sách

A. Chính sách tịnh điền B. Chính sách quân điền

C. Chính sách hạn điền D. Chính sách lộc điền

Câu 15. Nguyên nhân dẫn đến thắng lợi vẻ vang của khởi nghĩa Lam Sơn là gì?

A. Do nhân dân có lòng yêu nước nồng nàn, ý chí quyết tâm đoàn kết giành độc lập, nghệ thuật quân sự sáng tạo.

B. Do quân Minh đã suy yếu, quân ta càng lớn mạnh.

C. Do Lê Lợi có tài năng kiệt xuất.

D. Do quân ta được các vị thần giúp sức.

Câu 16. Chính quyền Lê sơ hoàn chỉnh và cực thịnh nhất vào đời vua nào?

A. Lê Thái Tổ B. Lê Thái Tông

C. Lê Thánh Tông D. Lê Nhân Tông

Câu 17. Sự kiện nào đánh dấu sự phát triển về thi cử của nước ta từ thế kỷ X đến đầu thế kỷ XV?

A. Năm 1075, khoa thi đầu tiên được mở

B. Thế kỷ XVI, nhiều người đỗ cao được đưa ra làm quan

C. Thời Trần, các lộ, phủ quanh kinh thành đều có trường công

D. Nhà Hồ đặt chức quan, cấp ruộng cho các địa phương để sử dụng vào việc dạy học

Câu 18. Nước Đại Việt thời Lê sơ có bao nhiêu đạo thừa tuyên?

A. 13 B. 12 C. 14 D. 15

Câu 19. Để chặn đánh đạo quân của Vương Thông (cuối năm 1426), ta chủ yếu dùng cách đánh nào?

A. Chủ động tấn công B. Rút lui dần, chờ thời cơ

C. Lập tuyến phòng thủ D. Chủ động mai phục, phục kích

Câu 20. Cuộc khởi nghĩa Lam Sơn thắng lợi có ý nghĩa lịch sử như thế nào?

A. Kết thúc chiến tranh và buộc nhà Minh bồi thường chiến tranh cho nước ta.

B. Kết thúc 20 năm đô hộ tàn bạo của phong kiến nhà Minh, mở ra thời kì phát triển của đất nước.

C. Mở ra thời kì phát triển mới của đất nước với việc nhà Minh thần phục nước ta.

D. Đưa nước ta trở thành một cường quốc trong khu vực.

II. TỰ LUẬN (5.0 điểm)

Câu 1 (2,0 điểm):

Trình bày tình hình kinh tế công thương nghiệp nước ta thời Lê sơ (1428-1527).

Câu 2 (3,0 điểm):

Phân tích đặc điểm các tầng lớp trong xã hội nước ta dưới thời Lê sơ (1428-1527). Em có nhận xét gì về chủ trương hạn chế việc nuôi và mua bán nô tì của nhà nước Lê sơ?

PHÒNG GD-ĐT QUẬN LONG BIÊN
TRƯỜNG THCS PHÚC LỢI
Đề 2

BÀI KIỂM TRA GIỮA KÌ
MÔN LỊCH SỬ 7
Năm học: 2020 – 2021
Thời gian làm bài: 45 phút

I. TRẮC NGHIỆM KHÁCH QUAN (5.0 điểm)
(*Trả lời câu hỏi bằng cách ghi vào bài kiểm tra chữ cái đứng trước câu trả lời đúng)*

Câu 1. Bộ luật nào được ban hành thời Lê sơ ?
A. Luật Hồng Đức B. Hình luật C. Luật Gia Long D. Hình thư

Câu 2. Quốc gia Đại Việt thời Lê sơ có vị trí như thế nào ở Đông Nam Á?
A. Là quốc gia cường thịnh nhất ở Đông Nam Á.
B. Là quốc gia lớn nhất Đông Nam Á.
C. Là quốc gia nghèo ở Đông Nam Á.
D. Là quốc gia trung bình ở Đông Nam Á.

Câu 3. Nhằm khôi phục và thúc đẩy phát triển kinh tế nông nghiệp, nhà Lê sơ đã thực hiện chính sách
A. Chính sách tịnh điền B. Chính sách quân điền
C. Chính sách hạn điền D. Chính sách lộc điền

Câu 4. Nguyên nhân dẫn đến thắng lợi vẻ vang của khởi nghĩa Lam Sơn là gì?
A. Do nhân dân có lòng yêu nước nồng nàn, ý chí quyết tâm đoàn kết giành độc lập, nghệ thuật quân sự sáng tạo.
B. Do quân Minh đã suy yếu, quân ta càng lớn mạnh.
C. Do Lê Lợi có tài năng kiệt xuất.
D. Do quân ta được các vị thần giúp sức.

Câu 5. Chính quyền Lê sơ hoàn chỉnh và cực thịnh nhất vào đời vua nào?
A. Lê Thái Tổ B. Lê Thái Tông
C. Lê Thánh Tông D. Lê Nhân Tông

Câu 6. Sự kiện nào đánh dấu sự phát triển về thi cử của nước ta từ thế kỷ X đến đầu thế kỷ XV?
A. Năm 1075, khoa thi đầu tiên được mở
B. Thế kỷ XVI, nhiều người đỗ cao được đưa ra làm quan
C. Thời Trần, các lộ, phủ quanh kinh thành đều có trường công
D. Nhà Hồ đặt chức quan, cấp ruộng cho các địa phương để sử dụng vào việc dạy học

Câu 7. Nước Đại Việt thời Lê sơ có bao nhiêu đạo thừa tuyên?
A. 13 B. 12 C. 14 D. 15

Câu 8. Để chặn đánh đạo quân của Vương Thông (cuối năm 1426), ta chủ yếu dùng cách đánh nào?
A. Chủ động tấn công B. Rút lui dần, chờ thời cơ
C. Lập tuyến phòng thủ D. Chủ động mai phục, phục kích

Câu 9. Cuộc khởi nghĩa Lam Sơn thắng lợi có ý nghĩa lịch sử như thế nào?
A. Kết thúc chiến tranh và buộc nhà Minh bồi thường chiến tranh cho nước ta.
B. Kết thúc 20 năm đô hộ tàn bạo của phong kiến nhà Minh, mở ra thời kì phát triển của đất nước.
C. Mở ra thời kì phát triển mới của đất nước với việc nhà Minh thần phục nước ta.
D. Đưa nước ta trở thành một cường quốc trong khu vực.

Câu 10. Để động viên, khuyến khích việc học hành, nhà Lê sơ đã ra nhiều ưu đãi đối với những người đỗ Tiến sĩ. Tuy vậy, ý nào sau đây *không thuộc* những ưu đãi đó?
A. Được vua ban mũ áo, phẩm tước
B. Được vinh quy bái tổ
C. Được khắc tên vào bia đá ở Văn Miếu – Quốc Tử Giám
D. Được ban cấp điền trang, thái ấp

Câu 11. Tại sao trong điều lệ lập chợ, luật Hồng Đức quy định: "*Những ngày họp chợ mới không được trùng với ngày họp chợ cũ hay trước ngày họp chợ cũ*"?
A. Để bảo vệ những phiên chợ cũ

B. Tránh như vậy để tạo điều kiện cho chợ mới phát triển
C. Tránh tình trạng tranh giành khách hàng của nhau
D. Để mọi người có thêm cơ hội, thời gian mua bán

Câu 12. Ý nào dưới đây không phải nguyên nhân thắng lợi của cuộc khởi nghĩa Lam Sơn?

A. Nhân dân ta có tinh thần yêu nước, ý chí bất khuất, đoàn kết chiến đấu.
B. Quân Minh gặp khó khăn trong nước phải tạm dừng cuộc chiến tranh xâm lược Đại Việt.
C. Có đường lối chiến lược, chiến thuật đúng đắn, bộ chỉ huy tài giỏi.
D. Biết dựa vào nhân dân để phát triển từ cuộc khởi nghĩa thành cuộc chiến tranh giải phóng dân tộc.

Câu 13. Vì sao quân Minh chấp nhận tạm hòa với Lê Lợi?

A. Do lực lượng quân ta lớn mạnh
B. Vì quân Minh suy yếu
C. Quân Minh nản lòng vì đánh mãi không thắng
D. Quân Minh tạm hòa để dùng kế mới là mua chuộc các thủ lĩnh nghĩa quân

Câu 14. Thời Lê sơ, tư tưởng và tôn giáo nào chiếm địa vị độc tôn trong xã hội?

A.Phật giáo B. Nho giáo
C. Đạo giáo D. Thiên chúa giáo

Câu 15. Ai là người căn dặn các quan trong triều: "một thước núi, một tấc song lẽ nào lại vứt bỏ"

A. Lê Thái Tổ
B. Lê Thánh Tông
C. Lê Nhân Tông
D. Lê Hiến Tông

Câu 16. Kế hoạch giải phóng Nghệ An, Tân Bình, Thuận Hóa của nghĩa quân Lam Sơn do ai đưa ra?

A. Nguyễn Trãi. B. Lê Lợi. C. Lê Lai. D. Nguyễn Chích.

Câu 17. Hai trận đánh lớn nhất trong khởi nghĩa Lam Sơn là:

A. trận Hạ Hồi và trận Ngọc Hồi – Đống Đa.
B. trận Rạch Gầm – Xoài Mút và trận Bạch Đằng.
C. trận Tây Kết và trận Đông Bộ Đầu.
D. trận Tốt Động – Chúc Động và trận Chi Lăng – Xương Giang.

Câu 18. Thời Lê sơ có rất nhiều tác phẩm sử học. Điều đó có ý nghĩa gì?

A. Thời này có rất nhiều nhà sử học
B. Nhà nước khuyến khích viết sử
C. Thể hiện sự quan tâm của nhà nước và các nhà sử học đối với lịch sử
D. Thể hiện sự phong phú, đa dạng của công việc viết sử

Câu 19. Tình hình nghĩa quân Lam Sơn trong những năm đầu hoạt động (1418 – 1423) diễn ra như thế nào?

A. Gặp rất nhiều khó khăn, nguy nan và phải ba lần rút lên núi Chí Linh để chống lại sự vây quét của quân giặc.
B. Đánh bại các cuộc vây quét của quân Minh và làm chủ vùng đất từ Thanh Hóa đến Thuận Hóa.
C. Liên tiếp tiến công quân Minh ở Đông Quan.
D. Nghĩa quân nhanh chóng đầu hàng quan địch để bảo toàn lực lượng.

Câu 20. Ai là người lãnh đạo cuộc khởi nghĩa Lam Sơn?

A. Nguyễn Trãi B. Lê Lợi C. Hồ Quý Ly D. Lê Lai

II. TỰ LUẬN (5.0 điểm)

Câu 1 (2,0 điểm):

Trình bày tình hình kinh tế công thương nghiệp nước ta thời Lê sơ (1428-1527).

Câu 2 (3,0 điểm):

So sánh pháp luật thời Lê sơ với pháp luật thời Lý - Trần?